

Số: /2025/NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thường xuyên giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã năm 2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số...../BC-HĐND ngày tháng..... năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thường xuyên giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã năm 2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

CHƯƠNG I

PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã năm 2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan thuộc cấp tỉnh và cấp xã: cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh;
- Các tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến ngân sách nhà nước.

CHƯƠNG II

PHÂN CẤP NGUỒN THU GIỮA CÁC CẤP NGÂN SÁCH Ở ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHÁC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG TRONG PHẠM VI ĐƯỢC PHÂN CẤP NĂM 2026

Điều 3. Nguồn thu ngân sách cấp tỉnh

1. Các khoản thu ngân sách tỉnh hưởng 100%

a) Thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế tài nguyên của khu vực doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, khu vực CTN ngoài quốc doanh (trừ cá nhân và hộ gia đình sản xuất kinh doanh hàng hóa dịch vụ) do cơ quan Thuế thu;

b) Thuế thu nhập cá nhân (trừ thuế thu nhập cá nhân do Thuế cơ sở thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh, cho thuê tài sản);

c) Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước;

d) Lệ phí trước bạ đất do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định giao đất, lệ phí trước bạ nhà thuộc sở hữu nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định bán; lệ phí trước bạ các tài sản khác.

đ) Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết, kể cả hoạt động xổ số điện toán;

e) Các khoản thu hồi vốn của ngân sách địa phương đầu tư tại các tổ chức kinh tế; thu cổ tức, lợi nhuận được chia tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có vốn góp của Nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đại diện chủ sở hữu; thu phần lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đại diện chủ sở hữu;

g) Thu từ việc xử lý tài sản công tại cơ quan nhà nước (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ nhóm 1,2,3); thu từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng tài sản quyền sử dụng đất đối với các cơ sở nhà đất;

h) Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức quốc tế, các tổ chức khác, các cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho ngân sách cấp tỉnh;

i) Thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;

k) Phí thu từ các hoạt động dịch vụ do các cơ quan nhà nước cấp tỉnh thực hiện, trường hợp được khoán chi phí hoạt động thì được khấu trừ; các khoản phí

thu từ các hoạt động dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đại diện chủ sở hữu thì được phép trích lại một phần hoặc toàn bộ, phần còn lại thực hiện nộp ngân sách theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí và quy định khác của pháp luật có liên quan;

l) Lệ phí do các cơ quan nhà nước cấp tỉnh thực hiện thu;

m) Tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt, tịch thu khác theo quy định của pháp luật do các cơ quan nhà nước cấp tỉnh ban hành quyết định xử phạt;

n) Thu từ việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh xử lý;

o) Huy động đóng góp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định pháp luật;

p) Nguồn thu tiền sử dụng đất của các dự án xây dựng khu tái định cư trên địa bàn xã, phường được bố trí vốn đầu tư từ nguồn Quỹ phát triển đất tỉnh;

q) Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước do cơ quan có thẩm quyền của địa phương cấp phép.

r) Thu khác theo quy định của pháp luật do cơ quan cấp tỉnh thu (bao gồm thu khác của doanh nghiệp nhà nước địa phương);

2. Các khoản thu phân chia giữa ngân sách Trung ương và ngân sách cấp tỉnh

a) Thu cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước do cơ quan có thẩm quyền của trung ương cấp phép thực hiện phân chia (ngân sách trung ương hưởng 70%, ngân sách địa phương hưởng 30%);

b) Thu tiền sử dụng đất các dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định giao đất trên địa bàn các xã, phường do Thuế tỉnh thu (ngân sách trung ương hưởng 15%; ngân sách địa phương hưởng 85%);

c) Thu tiền thuê đất các dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định cho thuê đất trên địa bàn các xã, phường do Thuế tỉnh thu (ngân sách trung ương hưởng 15%; ngân sách địa phương hưởng 85%).

3. Thu viện trợ, thu huy động, đóng góp của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật cho ngân sách cấp tỉnh.

4. Thu bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương.

5. Thu chuyển nguồn ngân sách cấp tỉnh năm trước sang năm sau.

6. Thu từ Quỹ dự trữ tài chính của địa phương.

7. Thu kết dư ngân sách cấp tỉnh.

Điều 4. Nguồn thu ngân sách cấp xã

1. Các khoản thu ngân sách xã hưởng 100%

a) Thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế tài nguyên thu từ hộ gia đình và cá nhân kinh doanh do Thuế cơ sở thu;

b) Thuế thu nhập cá nhân từ hoạt động sản xuất kinh doanh, cho thuê tài sản do Thuế cơ sở thu;

c) Thuế sử dụng đất nông nghiệp;

d) Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp;

đ) Thu phí, lệ phí của các cơ quan, đơn vị thuộc cấp xã quản lý thu (phí chứng thực; phí công chứng; lệ phí liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân; phí, lệ phí khác);

e) Tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt, tịch thu khác theo quy định của pháp luật do các cơ quan nhà nước cấp xã ban hành quyết định xử phạt;

g) Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp xã xử lý;

h) Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản;

i) Thu khác theo quy định của pháp luật do cơ quan cấp xã thu (bao gồm thu khác của cá nhân và hộ gia đình sản xuất kinh doanh hàng hóa dịch vụ thuộc khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh).

2. Các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp xã và ngân sách trung ương

a) Thu tiền sử dụng đất các đối tượng do Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành Quyết định giao đất, chuyển mục đích trên địa bàn các xã, phường do Thuế cơ sở thu (ngân sách trung ương hưởng 15%; ngân sách địa phương hưởng 85%);

b) Thu tiền thuê đất các đối tượng do Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định cho thuê đất trên địa bàn các xã, phường do Thuế cơ sở thu (ngân sách trung ương hưởng 15%; ngân sách địa phương hưởng 85%).

3. Thu viện trợ, thu huy động, đóng góp của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật cho ngân sách cấp xã.

4. Thu bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh.

5. Thu chuyển nguồn ngân sách cấp xã năm trước sang năm sau.
6. Thu kết dư ngân sách cấp xã.

CHƯƠNG III
PHÂN CẤP NHIỆM VỤ CHI THƯỜNG XUYÊN GIỮA CÁC CẤP NGÂN
SÁCH Ở ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHÁC CÓ
LIÊN QUAN ĐẾN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG TRONG PHẠM VI
ĐƯỢC PHÂN CẤP NĂM 2026

Mục I
PHÂN CẤP NHIỆM VỤ CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH CẤP TỈNH

Điều 5. Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề

1. Sự nghiệp giáo dục
 - a) Chi cho hoạt động của các trường trung học phổ thông;
 - b) Chi cho các hoạt động mang tính chất toàn ngành như: Hội khỏe Phù Đổng, hội thi, hội giảng, Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ, kiểm tra giám sát quy chế thi chuyển cấp, tốt nghiệp...;
 - c) Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị, tài sản phục vụ cho công tác của ngành;
 - d) Chế độ học bổng và khen thưởng học sinh, sinh viên theo phân cấp quản lý; học nghề chuyên ban, chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục toàn tỉnh; bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi;
 - đ) Chi chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;
 - e) Chi phổ biến giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận giáo dục pháp luật;
 - g) Chi hỗ trợ đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;
 - h) Chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với các đối tượng thuộc cấp tỉnh quản lý;
 - i) Hỗ trợ kinh phí cho học sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn đối với các đối tượng thuộc cấp tỉnh quản lý;
 - k) Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành;
 - m) Chi chế độ lễ, tết;

n) Các chế độ, chính sách khác thuộc lĩnh vực giáo dục.

2. Sự nghiệp đào tạo và dạy nghề

a) Chi cho hoạt động của các trường trung cấp, cao đẳng, đại học thuộc tỉnh, trung tâm giáo dục thường xuyên, giáo dục hướng nghiệp, trung tâm dạy nghề thuộc tỉnh và Trường chính trị tỉnh;

b) Chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giáo viên trong ngành và các hoạt động khác liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo do cấp tỉnh quản lý;

c) Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức nhà nước; chi tạo nguồn và thu hút nhân tài theo chính sách của tỉnh;

d) Chi ưu đãi cán bộ giáo dục và các hoạt động khác liên quan đến lĩnh vực đào tạo thuộc cấp tỉnh quản lý;

đ) Chi đào tạo nghề theo các chính sách, chương trình mục tiêu đào tạo của Trung ương và địa phương;

e) Chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với các đối tượng thuộc cấp tỉnh quản lý;

g) Chi cho công tác chuyên đổi số của ngành;

h) Chi chế độ lễ, tết.

Điều 6. Sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

1. Chi cho hoạt động nghiên cứu cơ bản, ứng dụng các đề tài khoa học công nghệ trong các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, lâm, ngư nghiệp, y học, kinh tế, luật pháp, nghệ thuật, môi trường...

2. Chi các hoạt động đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số thúc đẩy việc phát triển các ngành, lĩnh vực kinh tế - kỹ thuật chủ lực của địa phương và phục vụ lãnh đạo, quản lý, nghiên cứu, đào tạo, sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương;

3. Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị, phương tiện, tài sản phục vụ cho công tác nghiên cứu, ứng dụng đề tài khoa học; xây dựng cơ sở dữ liệu, hạ tầng thông tin về công nghệ cao trong phạm vi thẩm quyền được giao;

4. Chi thu thập, tổng hợp, cung cấp thông tin, dữ liệu, đề xuất, thực hiện các giải pháp phục vụ xây dựng, nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo của địa phương;

5. Chi công tác quản lý nhà nước về hoạt động sáng kiến, sở hữu trí tuệ đối với các lĩnh vực liên quan theo quy định của pháp luật và phân cấp, phân quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

6. Chi cho hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng;

7. Các khoản chi khác thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định của Trung ương.

8. Chi chế độ lễ, tết.

Điều 7. Chi quốc phòng - an ninh

1. Chi quốc phòng

a) Các nhiệm vụ chi theo phân cấp tại khoản 1 Điều 11 và Điều 12 Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh và Nghị định 01/2020/NĐ-CP ngày 14/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016;

b) Các nhiệm vụ chi theo quy định của Luật Dân quân tự vệ;

c) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở;

d) Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành;

đ) Chi hoạt động Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự tỉnh Khánh Hòa;

e) Các nhiệm vụ khác thuộc nhiệm vụ chi quốc phòng của ngân sách cấp tỉnh do cấp có thẩm quyền quy định.

g) Chi chế độ lễ, tết.

2. Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội

a) Các nhiệm vụ chi theo phân cấp tại khoản 2 Điều 11 và Điều 12 Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh và Nghị định 01/2020/NĐ-CP ngày 14/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016;

b) Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành (bao gồm chi thực hiện phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử);

c) Chi hỗ trợ hoạt động bảo vệ an ninh mạng;

d) Chi cho hoạt động của Trung tâm cai nghiện ma túy đối với các nhiệm vụ phân cấp địa phương quản lý;

đ) Chi chế độ lễ, tết;

e) Đảm bảo các nhiệm vụ khác thuộc nhiệm vụ chi an ninh, trật tự, an toàn xã hội theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình

1. Chi cho hoạt động khám, chữa bệnh của các bệnh viện, các cơ sở điều trị thuộc tuyến tỉnh và chi hoạt động của trạm y tế xã, phường và đặc khu;

2. Chi cho hoạt động của hệ thống vệ sinh phòng dịch, phòng bệnh, y tế dự phòng trên địa bàn tỉnh;

3. Chi cho công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình toàn tỉnh;

4. Chi cho hoạt động của Trung tâm kiểm nghiệm, tổ chức giám định pháp y; Trung tâm huyết học truyền máu;

5. Các chương trình mục tiêu và hoạt động y tế khác liên quan đến công tác quản lý của ngành y tế trên địa bàn toàn tỉnh;

6. Chi hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình nghèo; người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; người đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người đang sinh sống tại xã đảo; người thuộc hộ gia đình cận nghèo; trẻ em dưới 6 tuổi; hỗ trợ bảo hiểm y tế cho học sinh các cấp toàn tỉnh, sinh viên các trường cao đẳng thuộc tỉnh quản lý; người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp; người đã hiến bộ phận cơ thể người theo quy định của pháp luật về hiến ghép mô tạng; người từ đủ 80 tuổi trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội; một số đối tượng khác theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Hội đồng nhân dân tỉnh;

7. Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị y tế, sửa chữa tài sản công;

8. Chi ưu đãi cho cán bộ ngành y tế.

9. Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành.

Điều 9. Chi sự nghiệp văn hóa thông tin

1. Chi hoạt động nghệ thuật biểu diễn, âm nhạc (bao gồm xây dựng chương trình mới; tham gia liên hoan, hội thi, hội diễn);

2. Chi hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm, điện ảnh, thư viện, bảo tàng;

3. Chi hoạt động Hội Văn học - Nghệ thuật, Tạp chí Nha Trang;
4. Chi vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu phát triển văn hóa;
5. Chi hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa;
6. Chi cho con người thuộc lĩnh vực văn hóa;
7. Chi hoạt động văn hóa quần chúng, văn hóa dân tộc cấp tỉnh;
8. Chi công tác tuyên truyền, cổ động; thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; các hoạt động lễ hội, sự kiện cấp tỉnh;
9. Chi mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị, phương tiện hoạt động;
10. Chi hoạt động thi đua khen thưởng; chế độ ưu đãi;
11. Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành;
12. Chi chế độ lễ, tết;
13. Các hoạt động khác liên quan đến sự nghiệp văn hóa thông tin.

Điều 10. Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình

1. Chi cho hoạt động của Báo và Phát thanh Truyền hình tỉnh, bao gồm các hoạt động xây dựng chương trình nói chung được ghi vào phương tiện kỹ thuật để lưu giữ lâu dài và phát sóng;
2. Chi mua sắm, sửa chữa trang bị thiết bị kỹ thuật, phương tiện làm việc phục vụ cho sự nghiệp phát thanh và truyền hình;
3. Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành;
4. Chi chế độ lễ, tết;
5. Các khoản chi khác liên quan đến hoạt động phát thanh, truyền hình.

Điều 11. Chi sự nghiệp thể dục, thể thao

1. Chi hoạt động đào tạo, huấn luyện, thi đấu thể thao thành tích cao;
2. Chi chế độ tiền công, dinh dưỡng đặc thù, tiền thưởng, trợ cấp thôi việc và các chế độ khác theo quy định cho huấn luyện viên, vận động viên;
3. Chi Đại hội Thể dục thể thao cấp tỉnh;
4. Chi hoạt động thể thao quần chúng cấp tỉnh (bao gồm: Tổ chức giải, giải thưởng; tập luyện, tham gia thi đấu các giải thể thao quốc gia);
5. Chi mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị, phương tiện hoạt động;
6. Chi hoạt động thi đua khen thưởng; chế độ ưu đãi;

7. Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành;
8. Chi chế độ lễ, tết;
9. Các hoạt động khác liên quan đến sự nghiệp thể dục thể thao.

Điều 12. Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường

1. Hoạt động của hệ thống quan trắc và phân tích môi trường do các cơ quan, đơn vị địa phương quản lý, xây dựng và thực hiện các chương trình quan trắc môi trường của tỉnh;
2. Điều tra, khảo sát, đánh giá hiện trạng môi trường, đánh giá tác động môi trường tổng hợp, dự báo diễn biến môi trường; điều tra, thống kê, đánh giá chất thải, tình hình ô nhiễm, suy thoái và sự cố môi trường trên địa bàn tỉnh;
3. Điều tra nghiên cứu thử nghiệm, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ về bảo vệ môi trường; xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn, định mức kỹ thuật, quy trình kỹ thuật về bảo vệ môi trường của tỉnh;
4. Thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược của tỉnh;
5. Xây dựng năng lực cảnh báo dự báo thiên tai và phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường địa phương, bao gồm hỗ trợ trang thiết bị và hoạt động về ứng cứu các sự cố môi trường;
6. Xây dựng và thẩm định lập dự án, đề án sự nghiệp môi trường;
7. Hỗ trợ xử lý chất thải cho một số bệnh viện, cơ sở y tế, trường học của nhà nước do cấp tỉnh quản lý không có nguồn thu hoặc nguồn thu thấp;
8. Hỗ trợ xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng: Các kho thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật tồn lưu, các khu vực tồn lưu chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam, các bãi rác đã đóng cửa, các bệnh viện thuộc danh mục theo quy định của Chính phủ;
9. Hoạt động nghiệp vụ kiểm tra việc thực hiện pháp luật về môi trường trên địa bàn tỉnh; ngăn chặn sự xâm nhập của sinh vật ngoại lai, sinh vật biến đổi gen gây ảnh hưởng xấu đến môi trường;
10. Điều tra, khảo sát, đánh giá và bảo tồn các giống loại động vật, thực vật, vi sinh vật quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng trong danh mục cần bảo vệ theo thẩm quyền của tỉnh;

11. Xây dựng và duy trì hoạt động hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về môi trường (bao gồm thu thập, xử lý và trao đổi thông tin); hệ thống thông tin cảnh báo môi trường cộng đồng;

12. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về môi trường; tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về bảo vệ môi trường;

13. Hoạt động của Ban Chỉ đạo, Ban Điều hành, Văn phòng thường trực về bảo vệ môi trường; vốn đối ứng các dự án hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh (nếu có);

14. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường do địa phương thực hiện theo phân cấp;

15. Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị, dụng cụ và các hoạt động khác phục vụ công tác quản lý, bảo vệ môi trường thuộc cấp tỉnh quản lý;

16. Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành;

17. Chi chế độ lễ, tết.

18. Các khoản chi khác liên quan đến sự nghiệp về môi trường (nếu có).

Điều 13. Các hoạt động kinh tế

1. Chi sự nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản

a) Chi cho hoạt động thường xuyên của: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Thủy lợi, Chi cục Thủy sản và Biển đảo, Trung tâm Khuyến nông, Trung tâm Quản lý khai thác các công trình thủy sản, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, Chi cục Kiểm lâm, Ban Quản lý rừng phòng hộ Ninh Hòa-Vạn Ninh, Ban Quản lý rừng phòng hộ Cam Lâm-Cam Ranh - Khánh Sơn, Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Hòn Bà, Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn liên hồ Sông Sắt - Sông Trâu, Ban Quản lý rừng phòng hộ Tân Giang - Thuận Nam, Ban Quản lý rừng phòng hộ Krôngpha, Ban Quản lý Vịnh Nha Trang, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới;

b) Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các tuyến đê, kè, các công trình thủy lợi, các trạm, trại nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp thuộc cấp tỉnh quản lý;

c) Chi quản lý bảo vệ, phòng chống cháy rừng; phòng, chống lụt bão, công tác cứu hộ, cứu nạn, chi cho công tác phòng, chống dịch, bệnh ở gia súc, gia cầm, hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh gây ra;

d) Chi khắc phục hậu quả thiên tai thuộc lĩnh vực nông, lâm, thủy lợi;

đ) Hoạt động cung ứng tưới, cấp nước được hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi;

e) Hỗ trợ chi phí đào tạo, huấn luyện, tập huấn kỹ thuật chuyên môn, hội thảo chuyên đề; chi cho công tác thông tin, tuyên truyền, in ấn tài liệu về công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư;

g) Chi phụ cấp cho cán bộ thú y xã, phường;

h) Xây dựng mô hình điểm trình diễn về trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và đầu tư hỗ trợ chi phí cho điểm trình diễn trên địa bàn xã;

i) Xây dựng các mô hình trình diễn, mô hình công nghệ cao, chuyển giao kết quả khoa học công nghệ;

k) Mua sắm trang thiết bị phục vụ trực tiếp cho hoạt động khuyến nông, khuyến ngư và khuyến lâm;

l) Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị, phương tiện làm việc phục vụ cho sự nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản;

m) Hỗ trợ, khuyến khích nông dân sản xuất sử dụng giống tốt và ứng dụng quy trình sản xuất an toàn về: Chương trình giống cây hàng năm, chương trình khuyến khích sản xuất nông sản thực phẩm an toàn, chương trình cải tạo đàn gia súc bằng phương pháp phối giống;

n) Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành;

o) Các khoản chi khác liên quan đến công tác khuyến nông, khuyến ngư và khuyến lâm;

2. Chi sự nghiệp giao thông

a) Chi cho hoạt động của Ban An toàn giao thông và các hoạt động liên quan đến đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh;

b) Chi bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ theo quy định (ngoài nguồn vốn đầu tư công);

3. Chi sự nghiệp địa chính

a) Chi hoạt động Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa; Chi cục Quản lý đất đai; Chi cục khoáng sản và Bảo vệ môi trường; chi hoạt động quản lý khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh;

b) Chi xử lý biến động bản đồ địa chính và chi cho công tác kiểm kê đất đai theo quy định;

c) Chi mua sắm, sửa chữa thường xuyên thiết bị, phương tiện làm việc phục vụ cho công tác địa chính

4. Chi cho công tác lập, thẩm định phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch.

5. Chi trợ giá, trợ cước

a) Chi trợ giá xe buýt;

b) Các khoản chi khác liên quan đến chính sách trợ giá, hỗ trợ đối với các đối tượng thuộc cấp tỉnh quản lý.

6. Chi sự nghiệp kinh tế khác

a) Chi cho hoạt động của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch; Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản; Trung tâm Trợ giúp pháp lý; Trung tâm Công báo và Cổng Thông tin điện tử tỉnh; Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh Khánh Hòa; Nhà Khách Khánh Hòa; Trung tâm Hội nghị và Nhà Khách tỉnh Khánh Hòa; Ban Quản lý dịch vụ công ích Nha Trang;

b) Chi cho các hoạt động hướng dẫn tổ chức, cá nhân khởi sự doanh nghiệp lập dự án; hướng dẫn các hoạt động để nâng cao năng lực quản lý, hợp lý hóa sản xuất, hạ giá thành sản phẩm; chi cho các hoạt động tư vấn cho các cơ sở sản xuất công nghiệp;

d) Hỗ trợ chi phí để cung cấp thông tin về thị trường, giá cả, sản phẩm; tiếp thị, tìm kiếm thị trường, đối tác kinh doanh; truyền nghề, phát triển nghề; tham gia hội chợ, triển lãm giới thiệu sản phẩm ở trong nước;

đ) Chi tuyên truyền cho công tác khuyến công trong phạm vi toàn tỉnh;

e) Chi hỗ trợ xây dựng chương trình, kế hoạch khuyến công hàng năm của tỉnh; kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động khuyến công tại cơ sở;

g) Chi cho bộ máy hoạt động và mua sắm thiết bị phục vụ công tác khuyến công;

h) Chi hoạt động tư vấn thẩm định giá;

i) Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành;

k) Chi chế độ lễ, tết;

l) Các khoản chi khác liên quan đến sự nghiệp kinh tế khác thuộc cấp tỉnh quản lý.

Điều 14. Hoạt động quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể

1. Chi hoạt động quản lý hành chính nhà nước của các cơ quan quản lý nhà nước thuộc cấp tỉnh và hoạt động quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục -

đào tạo, văn hóa, thể thao, xã hội (bao gồm chi cho hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng, chi cho hoạt động của lực lượng tự vệ cơ quan);

2. Chi hoạt động của các cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam cấp tỉnh, hoạt động của Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa;

3. Chi hoạt động của Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (gồm chi cho hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng) và các tổ chức xã hội theo quyết định của pháp luật;

4. Chi hoạt động của Hội đồng nhân dân và chi cho các đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; hỗ trợ hoạt động của Đoàn Đại biểu Quốc hội;

5. Chính sách luân chuyển vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo;

6. Chi chế độ lễ, Tết;

7. Chi các đoàn ra, đoàn vào thuộc phạm vi công tác quản lý hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh; đoàn ra, đoàn vào thuộc phạm vi công tác của Tỉnh ủy, các đoàn thể của tỉnh với nước ngoài và các tổ chức quốc tế;

8. Chi các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân làm việc, sinh sống tại đặc khu Trường Sa.

9. Chi công tác cải cách hành chính;

10. Chi công tác tiếp công dân;

11. Chi công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật;

12. Chi vận hành, duy trì và hoạt động cho trang/cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị (bao gồm kinh phí tạo lập thông tin và chi trả nhuận bút, cung cấp thông tin);

13. Kinh phí lưu trữ, chỉnh lý tài liệu, số hóa tài liệu;

14. Chi mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

15. Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành;

16. Chi các hoạt động khác liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể.

Điều 15. Chi đảm bảo xã hội

1. Chi hoạt động bảo trợ: trợ cấp nuôi dưỡng trẻ mồ côi, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, dự án ngăn ngừa trẻ em lang thang, chi trợ cấp khó khăn theo quy định do cấp tỉnh quản lý;

2. Chi hoạt động phục vụ công tác xóa đói, giảm nghèo của tỉnh giai đoạn 2026-2030, hoạt động ngăn chặn và giải quyết tình trạng trẻ em bị xâm phạm tình dục;

3. Chi cho hoạt động của Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh và Công tác xã hội Khánh Hòa, Trung tâm Công tác xã hội Ninh Thuận, Làng trẻ em SOS, Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc người có công tỉnh Khánh Hòa, Trung tâm Công tác xã hội - Quỹ bảo trợ trẻ em, Trung tâm Bảo trợ xã hội chăm sóc và Phục hồi chức năng người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí tỉnh Khánh Hòa, Nghĩa trang Hòn Dung, Trung tâm Dịch vụ việc làm Khánh Hòa;

4. Chi cứu tế xã hội do thiên tai, hỏa hoạn, hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng chính sách theo quy định;

5. Chi cho công tác bảo vệ bà mẹ và chăm sóc trẻ em;

6. Chi chương trình MTQG phòng, chống ma túy; phòng, chống mại dâm, mua bán người

7. Chi cho hoạt động kiểm tra an toàn vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh;

8. Chi cho công tác điều tra, thống kê thị trường lao động, xây dựng hệ thống thông tin thị trường lao động, hoạt động của Trung tâm Dịch vụ việc làm;

9. Chi hỗ trợ khám và chữa bệnh cho trẻ em bị bệnh hiểm nghèo;

k) Chi hỗ trợ nhân dịp lễ, Tết cho các đối tượng do Bảo hiểm xã hội tỉnh quản lý, chi trợ cấp mất sức lao động theo quy định của tỉnh;

10. Chi hỗ trợ lễ, Tết cho các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội, người cao tuổi;

11. Chi hỗ trợ các đơn vị Trung ương có đóng góp thực hiện nhiệm vụ thuộc cấp tỉnh theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

12. Chi cho công tác chuyển đổi số;

13. Các khoản chi khác mang tính chất hoạt động xã hội do cấp tỉnh quản lý.

Điều 16. Các khoản chi khác

1. Chi các khoản chi phí phục vụ cho công tác xử phạt vi phạm hành chính trên các lĩnh vực, trích lại số thu cho cơ quan thanh tra theo quy định;
2. Chi hoàn trả các khoản thu ngân sách phát sinh trong năm, các khoản thu năm trước theo quy định của pháp luật;
3. Chi hỗ trợ công tác thu ngân sách hàng năm, chi các khoản liên quan đến thu phí, lệ phí, thu phạt, tài sản tịch thu;
4. Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

Mục II

PHÂN CẤP NHIỆM VỤ CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH CẤP XÃ

Điều 17. Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề

1. Chi sự nghiệp giáo dục
 - a) Chi phổ biến giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận giáo dục pháp luật;
 - b) Chi hỗ trợ đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đối với các đối tượng thuộc cấp xã quản lý;
 - c) Chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với các đối tượng thuộc cấp xã quản lý;
 - d) Chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;
 - đ) Chi chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật đối với các đối tượng thuộc cấp xã quản lý;
 - e) Chi hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em 3 - 5 tuổi ở các cơ sở giáo dục mầm non, duy trì bữa ăn cho trẻ từ 3 đến 4 tuổi;
 - g) Kinh phí nhân viên cấp dưỡng, bảo mẫu;
 - h) Phụ cấp dạy lớp ghép đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh tiểu học trong các cơ sở giáo dục công lập;
 - i) Chế độ học bổng và khen thưởng học sinh đối với các đối tượng thuộc cấp xã quản lý;
 - k) Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị, tài sản phục vụ cho công tác giáo dục và đào tạo các đơn vị cấp xã quản lý;

- l) Chi công tác xóa mù chữ, chống tái mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học;
 - m) Kinh phí tăng cường tiếng Việt trong hè;
 - n) Bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi cấp tỉnh;
 - o) Chi cho hoạt động của trường mẫu giáo công lập, nhà trẻ, trường thực nghiệm, các trường tiểu học, các trường trung học cơ sở;
 - p) Chi cho các hoạt động mang tính chất toàn ngành như Hội khỏe Phù Đổng, hội thi, hội giảng, kiểm tra giám sát quy chế thi chuyên cấp, thi tốt nghiệp theo phân cấp;
 - q) Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành;
 - r) Chi chế độ lễ, tết;
 - s) Chi các hoạt động khác liên quan đến lĩnh vực giáo dục thuộc cấp xã quản lý.
2. Chi sự nghiệp đào tạo, dạy nghề
- a) Chi cho hoạt động các Trung tâm chính trị và các Trường bồi dưỡng giáo dục;
 - b) Chi hỗ trợ hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng;
 - c) Chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giáo viên và các hoạt động khác liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo do cấp xã quản lý;
 - d) Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức nhà nước theo Kế hoạch của Đảng ủy xã;
 - đ) Chi đào tạo nghề theo các chính sách, chương trình mục tiêu đào tạo của Trung ương và địa phương;
 - e) Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị, tài sản phục vụ cho công tác đào tạo, dạy nghề các đơn vị cấp xã quản lý;
 - g) Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành;
 - h) Chi chế độ lễ, tết;
 - i) Chi các hoạt động khác liên quan đến lĩnh vực đào tạo, dạy nghề do xã quản lý.

Điều 18. Sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

1. Chi tổ chức nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; phát triển phong trào lao động sáng tạo; tiếp nhận, phổ biến, lựa chọn các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, các sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất để áp dụng tại địa phương; tổ chức thực hiện các hoạt động, dịch vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn;

2. Chi tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật đối với hoạt động tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn;

3. Chi hoạt động sở hữu trí tuệ; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số, xã hội số và chuyển đổi số; hạ tầng thông tin theo quy định của cấp có thẩm quyền;

4. Chi quản lý, vận hành hệ thống Điều hành thông minh cấp xã, kết nối với Trung tâm điều hành thông minh cấp tỉnh phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và giải quyết các công việc;

5. Chi thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân công, phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Chi quốc phòng - an ninh

1. Chi quốc phòng

a) Các nhiệm vụ chi theo phân cấp tại khoản 1 Điều 11 và Điều 12 Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh và Nghị định 01/2020/NĐ-CP ngày 14/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016;

b) Các nhiệm vụ chi phân cấp theo quy định của Luật Dân quân tự vệ;

c) Chi thu gom vật liệu nổ, bom mìn các loại;

d) Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành;

đ) Các nhiệm vụ khác thuộc nhiệm vụ chi quốc phòng của ngân sách cấp xã theo quy định của pháp luật.

2. Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội

a) Các nhiệm vụ chi theo phân cấp tại khoản 2 Điều 11 và Điều 12 Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an

ninh và Nghị định 01/2020/NĐ-CP ngày 14/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016;

- b) Chi chế độ, chính sách cho lực lượng an ninh trật tự tại cơ sở;
- c) Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành;
- d) Các nhiệm vụ khác thuộc nhiệm vụ chi an ninh, trật tự, an toàn xã hội theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình

- 1. Chi mua bảo hiểm y tế cho đối tượng người cao tuổi;
- 2. Chi bảo hiểm y tế cho các đối tượng: Học sinh thuộc các trường học cấp xã quản lý; hội viên Hội Cựu chiến binh, người tham gia kháng chiến bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc; các đối tượng bảo trợ xã hội khác;
- 3. Chi hoạt động của trạm y tế xã, phường và đặc khu (trường hợp được phân cấp cho xã, phường, đặc khu).

Điều 21. Chi sự nghiệp văn hóa, thông tin

- 1. Chi tổ chức hoạt động nghệ thuật sân khấu, âm nhạc;
- 2. Chi hoạt động thuộc trung tâm văn hóa, thư viện cấp xã;
- 3. Chi hoạt động văn hóa quần chúng, văn hóa dân tộc cấp xã;
- 4. Chi hoạt động Nhà thiếu nhi cấp xã;
- 5. Chi hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa cấp xã;
- 6. Chi cho con người thuộc lĩnh vực văn hóa;
- 7. Chi công tác tuyên truyền, cổ động; thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; các hoạt động lễ hội, sự kiện cấp xã;
- 8. Chi mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị, phương tiện hoạt động;
- 9. Chi hoạt động thi đua khen thưởng;
- 10. Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành;
- 11. Chi chế độ lễ, tết;
- 12. Các hoạt động khác liên quan đến sự nghiệp văn hóa thông tin cấp xã.

Điều 22. Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình

1. Chi cho hoạt động của Đài truyền thanh – truyền hình xã, bao gồm: chi cho con người, chi cho các hoạt động xây dựng chương trình phục vụ cho phát sóng;

2. Chi mua sắm, sửa chữa trang bị thiết bị kỹ thuật, phương tiện làm việc phục vụ cho sự nghiệp truyền thanh – truyền hình;

3. Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành;

4. Chi trả nhuận bút;

5. Chi chế độ lễ, tết;

6. Các khoản chi khác liên quan đến hoạt động truyền thanh - truyền hình do cấp xã quản lý.

Điều 23. Chi sự nghiệp thể dục, thể thao

1. Chi Đại hội Thể dục thể thao cấp xã;

2. Chi hoạt động thể thao quần chúng cấp xã (bao gồm: tổ chức giải, giải thưởng; tập luyện, tham gia thi đấu các giải thể thao do cấp tỉnh tổ chức);

3. Chi mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị, phương tiện hoạt động;

4. Chi hoạt động thi đua khen thưởng;

5. Chi chế độ tiền công, dinh dưỡng đặc thù, tiền thưởng và các chế độ khác theo quy định cho huấn luyện viên, vận động viên;

6. Chi cho con người thuộc lĩnh vực thể thao;

7. Chi cho công tác chuyển đổi số;

8. Chi chế độ lễ, tết;

9. Các hoạt động khác liên quan đến sự nghiệp thể dục thể thao.

Điều 24. Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường

1. Chi thu gom và xử lý rác thải;

2. Chi vận hành hệ thống xử lý nước thải trên địa bàn;

3. Chi cho các hoạt động có liên quan đến nhiệm vụ bảo vệ môi trường thuộc cấp xã quản lý.

Điều 25. Các hoạt động kinh tế

1. Chi sự nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản

a) Duy tu, sửa chữa các công trình thủy lợi nhỏ và vừa, các công trình nước sạch công cộng do xã quản lý;

b) Chi phục vụ công tác tiêm, phun hóa chất phòng, chống dịch và tiêu hủy gia súc, gia cầm bị dịch bệnh theo phân cấp (nếu có);

c) Chi cho công tác phòng, chống lụt bão, cháy rừng và công tác cứu hộ, cứu nạn; chi khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn xã theo phân cấp;

d) Chi công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; chi hỗ trợ xây dựng mô hình điểm trình diễn về trồng trọt, chăn nuôi trên địa bàn xã và các khoản chi có liên quan theo phân cấp của tỉnh;

đ) Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị, phương tiện làm việc phục vụ cho sự nghiệp nông, lâm nghiệp và thủy sản;

e) Chi hỗ trợ cho các hoạt động dịch vụ phục vụ trồng trọt và chăn nuôi trên địa bàn xã (nếu có);

g) Chi chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa;

h) Chi hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi;

e) Chi chính sách hỗ trợ ngư dân;

g) Kinh phí bảo vệ rừng;

e) Chi cho hoạt động Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia;

g) Các hoạt động khác liên quan đến nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản do cấp xã quản lý;

2. Chi sự nghiệp giao thông;

a) Chi cho hoạt động của Ban An toàn giao thông và các hoạt động đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn do cấp xã quản lý;

b) Chi duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên các công trình giao thông đường bộ; chi khắc phục hậu quả thiên tai thuộc lĩnh vực giao thông do cấp xã quản lý (ngoài nguồn vốn đầu tư);

3. Chi sự nghiệp kiến thiết thị chính

a) Chi sự nghiệp duy tu, bảo dưỡng hệ thống đèn chiếu sáng, vỉa hè, hệ thống thoát nước đô thị, giao thông nội thị, công viên; chi chăm sóc cây xanh và các hoạt động sự nghiệp thị chính khác do cấp xã quản lý;

b) Các hoạt động khác liên quan đến hoạt động kiến thiết thị chính thuộc cấp xã quản lý.

4. Chi sự nghiệp địa chính

a) Chi hoạt động Cơ quan phát triển quỹ đất địa phương; chi hoạt động quản lý khai thác khoáng sản trên địa bàn xã theo phân cấp của tỉnh;

b) Chi xử lý biến động bản đồ địa chính và chi cho công tác kiểm kê đất đai theo quy định.

c) Chi mua sắm, sửa chữa thường xuyên thiết bị, phương tiện làm việc phục vụ cho công tác địa chính;

d) Các hoạt động khác liên quan đến công tác địa chính thuộc cấp xã quản lý.

5. Chi công tác quy hoạch: lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch;

6. Các khoản chi khác liên quan đến chính sách trợ giá, trợ cước do cấp xã quản lý.

7. Chi sự nghiệp kinh tế khác

a) Chi sửa chữa thường xuyên, cải tạo các công trình phúc lợi trên địa bàn do cấp xã quản lý;

b) Chi hoạt động của bộ máy làm công tác quản lý cung cấp nước sạch, quản lý chợ, bến đò, bến xe;

c) Chi cho công tác tuyên truyền và phòng chống dịch;

d) Chi duy trì trụ nước uống công cộng, trụ nước rửa chân, nhà vệ sinh công cộng dọc tuyến biển;

đ) Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành;

e) Chi các hoạt động khác có liên quan đến sự nghiệp kinh tế khác.

8. Chi chế độ lễ, tết.

Điều 26. Hoạt động quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể

1. Chi hoạt động quản lý hành chính nhà nước của các cơ quan quản lý nhà nước thuộc cấp xã và hoạt động quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể thao, xã hội (bao gồm cả chi cho hoạt động của tổ chức cơ sở đảng, chi cho hoạt động của lực lượng tự vệ cơ quan);

2. Chi hoạt động của Hội đồng nhân dân và chi phụ cấp cho đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã theo quy định;

3. Chi hoạt động của các cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam cấp xã;

4. Chi hoạt động của Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã (bao gồm chi hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng);

5. Chi hỗ trợ các tổ chức xã hội theo quy định của pháp luật;

6. Chi cho công tác thi đua, khen thưởng hàng năm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định khen thưởng;

7. Chi cho cán bộ thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính;

8. Chi chế độ lễ, Tết cho các đối tượng;

9. Chi cho công tác tiếp công dân;

10. Chi vận hành, duy trì và hoạt động cho trang/cổng thông tin điện tử của các xã, phường, đặc khu (bao gồm kinh phí tạo lập thông tin và chi trả nhuận bút, cung cấp thông tin);

11. Kinh phí lưu trữ, chỉnh lý tài liệu, số hóa tài liệu;

12. Chi mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

13. Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành;

14. Chi trả phụ cấp độc hại đối với công chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin;

15. Chi công tác hòa giải ở cơ sở;

16. Chi tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật;

17. Chi công tác cải cách hành chính;

18. Chi chế độ phụ cấp cấp ủy viên, báo cáo viên;

19. Chi phục vụ hoạt động cấp ủy;

20. Chi hỗ trợ công tác phát triển Đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước;

21. Chi hỗ trợ các đơn vị cấp trên trên địa bàn khi thực hiện nhiệm vụ;

22. Chi các hoạt động khác liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể.

Điều 27. Chi đảm bảo xã hội

1. Chi hoạt động bảo trợ: Trợ cấp nuôi dưỡng trẻ mồ côi, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, dự án ngăn ngừa trẻ em lang thang và các đối tượng có

hoàn cảnh khó khăn neo đơn do cấp xã quản lý; chi trợ cấp khó khăn cho các đối tượng xã hội theo chế độ quy định;

2. Chi trả trợ cấp đối tượng bảo trợ xã hội sống tại cộng đồng; sống trong cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập và sống trong nhà xã hội tại cộng đồng do cấp xã quản lý;

3. Chi thực hiện chính sách đối với người cao tuổi theo quy định;

4. Chi trợ cấp mai táng cho người cao tuổi, đối tượng bảo trợ xã hội, người chết không thân nhân;

5. Chi trả dịch vụ trợ cấp xã hội thường xuyên qua bưu điện;

6. Hỗ trợ hộ nghèo có đối tượng chính sách người có công với cách mạng;

7. Chi trợ cấp mai táng cho hội viên Hội Cựu chiến binh, người tham gia kháng chiến bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc; chi trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Campuchia;

8. Chi chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế;

9. Chi trợ cấp hàng tháng cho Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, thân nhân liệt sĩ từ 80 tuổi trở lên và người dân thọ từ 100 tuổi trở lên;

10. Chi thực hiện chính sách người có công cách mạng, các đối tượng bị nhiễm chất độc màu da cam theo chế độ của Trung ương; chi trợ cấp cho các đối tượng mất sức lao động;

11. Chi hỗ trợ lễ, tết cho các đối tượng chính sách;

12. Chi quà nhân ngày 27/7 hàng năm cho các đối tượng chính sách;

13. Chi cứu tế xã hội do thiên tai, hỏa hoạn, hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng trên địa bàn; chi hỗ trợ cho các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không nơi nương tựa;

14. Chi cho hoạt động công tác kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc trẻ em; công tác phòng, chống mại dâm, ma túy;

15. Chi cho công tác điều tra, thống kê về xã hội trên địa bàn;

16. Chi điều tra hộ gia đình làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2026-2030;

17. Chi công tác tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn;

18. Chi Hội đồng xác định mức độ khuyết tật;
19. Chi tổ chức diễn đàn trẻ em;
20. Chi hỗ trợ xây dựng mô hình bảo vệ trẻ em dựa vào cộng đồng;
21. Chi trợ cấp khó khăn đột xuất thiên tai, dịch họa;
22. Chi cho công tác thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động (bao gồm cung cầu lao động);
23. Chi hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách xã hội;
24. Chi mừng thọ người cao tuổi;
25. Chi thăm hỏi người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;
26. Chi trợ cấp hưu trí xã hội;
27. Chi cho công tác chuyển đổi số của ngành;
28. Các khoản chi khác mang tính chất hoạt động xã hội trên địa bàn xã.

Điều 28. Các khoản chi khác

1. Chi các khoản chi phí phục vụ cho công tác xử phạt vi phạm hành chính trên các lĩnh vực;
2. Chi hoàn trả các khoản thu ngân sách phát sinh trong năm, các khoản thu năm trước theo quy định của pháp luật;
3. Chi các khoản liên quan đến thu phí, lệ phí, thu phạt, tài sản tịch thu;
4. Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 29. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.
2. Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức, quản lý khai thác nguồn thu, chống thất thu ngân sách. Khi có chế độ chính sách mới do cấp có thẩm quyền ban hành, ngân sách các cấp ở địa phương cùng có trách nhiệm bố trí nguồn (nguồn dự toán, nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, nguồn dự phòng ngân sách...) để thực hiện. Đối với nhiệm vụ chi giao thêm ngoài phân cấp, cơ quan giao thêm nhiệm vụ phải chuyển kinh phí cho cơ quan được giao nhiệm vụ chi thực hiện.
3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. Trong quá trình thực hiện phân cấp nguồn thu nếu có phát sinh khoản thu đột biến lớn ngoài số thu đã cân đối theo phân cấp, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

4. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hoà khoá VII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày ... tháng 12 năm 2025.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&QLXLVPHC);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Khánh Hòa;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh truyền hình Khánh Hòa;
- Trung tâm Công báo và Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.....

CHỦ TỊCH